

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số 86/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM
- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Lộc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Tình.
2. Ông Nguyễn Văn Thông.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Lê Doãn Thọ, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2018/TLHS-ST ngày 07-9-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST-HS ngày 08-10-2018 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú T, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; tiền án: Ngày 10-8-2010, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong ngày 24-4-2016, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-9-2008, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong, được đương nhiên xóa án tích theo điểm e khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 của Quốc hội; con ông Trần Văn H, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1951; bị bắt, tạm giam ngày 23-3-2018. Có mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1983; trú tại khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 23-3-2018, tại khu vực ngã tư Nguyễn Hoàng - Trần Cao Vân, khối phố 5, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam,

Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện, bắt quả tang bị cáo Trần Văn H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạm giữ tang vật gồm:

- 01 (Một) gói chất bột màu trắng (ngghi vẫn là Heroine);
- 01 (Một) bịch chất lỏng màu vàng (ngghi vẫn là Methadone);
- 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu KECHAODA gắn sim số 01697353351;
- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng;
- 01 (Một) ống kim tiêm (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 231/C54C(Đ4) ngày 09-4-2018 của Phân Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất rắn màu trắng (dạng cục, bột) thu giữ của Trần Văn H đựng trong gói ni lông, niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu 0,424 gam là loại Heroine.

- Chất lỏng màu vàng thu giữ của Trần Văn H đựng trong bịch ni lông, niêm phong trong 01 (Một) lọ nhựa gửi giám định là ma túy, có thể tích mẫu 35 ml là loại Methadone, nồng độ Methadone là 1,93 mg/ml (35 ml Methadone có khối lượng 67,55 mg Methadone).

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ (nay nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ).

Methadone là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự: 65, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ (nay nằm trong danh mục IIA, số thứ tự: 48, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20-3-2018, bị cáo Trần Văn H vào quận T, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Bảy (không rõ lai lịch). H hỏi Bảy có biết ai bán ma túy loại Heroine để H mua về sử dụng. Bảy nói với H có người phụ nữ tên Tuyết ở chợ Thủ Đức, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có bán Heroine. Sau đó, Bảy và H đón xe buýt xuống chợ Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp Tuyết. Khi đến chợ Thủ Đức, Bảy giới thiệu H với Tuyết, H hỏi mua của Tuyết 01 (Một) gói ma túy loại Heroine giá 1.000.000 đồng, Tuyết đồng ý bán và đưa cho H 01 gói Heroine, H đưa cho Tuyết 1.000.000 đồng, H cất giữ gói Heroine trong người để sử dụng. Đến ngày 21-3-2018, H đón xe khách từ Thành phố Hồ Chí Minh về lại huyện T, tỉnh Quảng Nam để thăm người thân bị đau. Đến sáng ngày 23-3-2018, H lấy một ít Heroine mua từ Thành phố Hồ Chí Minh ra sử dụng rồi cất gói Heroine còn lại vào túi quần Jeans phía sau bên phải H đang mặc. Sau đó, H đi bộ ra đường quốc lộ 40B, thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam để đón xe buýt xuống thành phố Tam Kỳ. Tại đây, H gặp người thanh niên tên Tời (không rõ lai lịch), H hỏi mua của Tời 01 (Một) bịch ma túy loại Methadone giá 200.000

đồng. Tờ đồng ý bán, H đưa cho Tờ 200.000 đồng, Tờ đưa cho H 01 bìch ni lông chứa Methadone, H cất bìch ni lông chứa Methadone trong túi quần Jeans phía trước bên trái H đang mặc và đón xe buýt xuống thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 23-3-2018, H đến thành phố Tam Kỳ, H xuống xe buýt tại khu vực ngã tư Nguyễn Hoàng và Trần Cao Vân. Lúc này, Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Nam đang làm nhiệm vụ thì phát hiện H có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra người, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần Jeans phía trước bên trái H đang mặc có 01 (Một) bìch ni lông chứa Methadone và trong túi quần Jeans phía sau bên phải H đang mặc có 01 (Một) gói ma túy loại Heroine. Tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Nam đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ tang vật như trên.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 04-9-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù từ 24 tháng đến 30 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Từ ngày 20-3-2018 đến ngày 23-3-2018, bị cáo Trần Văn H vào Thành phố Hồ Chí Minh mua của người phụ nữ tên Tuyết (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy giá 1.000.000 đồng và mua của người đàn ông tên Tờ (không rõ lai lịch) tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam 01 bìch ma túy giá 200.000 đồng.

Sau khi đi từ huyện Tiên Phước xuống đến khu vực ngã tư đường Nguyễn Hoàng - Trần Cao Vân, khối phố 5, phường A, thành phố T, bị cáo Trần Văn H bị Tổ công tác phòng PC47 Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,424 gam Heroine và 35ml Methadone, nồng độ Methadone là 1,93 mg/ml (35ml Methadone có khối lượng 67,55 mg) với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Bị cáo Trần Văn H nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, tính mạng của con người, đời sống xã hội và là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã không có ý chí từ bỏ ma túy, tiếp tục tìm mua để sử dụng. Hành vi của bị cáo là cố ý, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ngày 10-8-2010, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xử phạt mức án tù nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Về xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề liên quan khác:

- *Về xử lý vật chứng vụ án:*

Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 231/C54(Đ4), 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng đã tạm giữ của bị cáo Trần Văn H là chất cấm, là vật để bị cáo sử dụng trái phép ma túy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu KECHAODA cùng sim số 0169735351; số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Trần Văn H, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, riêng cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

- *Về các vấn đề liên quan khác:*

Đối với người đàn ông tên Tời và người phụ nữ tên Tuyết đã bán trái phép ma túy cho bị cáo, người đàn ông tên Bảy đã giới thiệu Tuyết để bị cáo H liên hệ mua ma túy, do không xác định được lai lịch nên không xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Văn H, Công an thành phố Tam Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam (ngày 23-3-2018).

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 231/C54(Đ4), và 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Trần Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 chiếc điện thoại di động hiệu KECHAODA cùng sim số 01697353351 và số tiền 1.000.000 đồng đã tạm giữ của bị cáo Trần Văn H, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

(Vật chứng và số tiền 1.000.000 đồng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 19-9-2018).

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Tòa án tỉnh;

- Sở Tư pháp tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an TP;
- Phòng PV27 Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an TP;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

(đã ký)

Đặng Quốc Lộc